

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

Cửu Thập Bát Niên

Tòa Thánh Tây Ninh



TẬP SAN BAN THỂ ĐẠO – SỐ 021

Ngày 25 Tháng 12 Năm 2022 - Ngày 03 Tháng 12 Năm Nhâm Dần

VĨA ĐỨC CHÚA JÉSUS CHRIST





Mục Lục Tập San

I. CHƯƠNG I: Mừng Giáng Sinh và Năm Mới 2023.....3

II. CHƯƠNG II:

II.1 Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Đức về Đức Chúa Jêsus Christ & Triết lý Gia Tô Giáo.....5

III. NGHỊ LUẬN ĐẠO - CÙNG NHAU HỌC ĐẠO

III.1 Diệu Dụng Tâm Pháp Qua Bí Pháp Đại Đạo.....17

V. LIÊN LẠC (CONTACT INFO)22



LỜI GIỚI THIỆU

Kính chào Quý Chức Sắc, Chức Việc, Quý Đồng Đạo, Quý Thân Hữu, Quý Bạn Đọc gần xa!

Wishing You and Your Family a Merry Christmas and Happy New Year 2023

Tập San Ban Thế Đạo sẽ là tiếng nói của Cao Đài Hải Ngoại, mục đích là phục vụ truyền thông/truyền tin theo tôn chỉ Cao Đài và sẵn sàng đăng tải các bài viết của quý vị có cùng với mục đích cao cả đó. Tập San Ban Thế Đạo Hải Ngoại hàng tháng đăng tải trên web site <https://www.caodai.international/>. Mong quý vị thương thức các thông tin và chúc an lành!

Tập San Ban Thế Đạo Kính Bút!



CHƯƠNG I
Merry Christmas and Happy New Year
❖
(I.1)
Wishing You and Your Family a
Merry Christmas and Happy New Year
2023



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 021



Một

Khởi Thống Nhất

Hệ Thống CTD & HTD

C a o Đ à i H à i N g o a i

Thánh Thất
Cao Đài
Houston
U.S.A

Bản Tri Sự cùng toàn thể đồng đạo TTCD Houston xin kính chúc quý vị và cùng gia đình hưởng mùa Giáng Sinh và New Year thật ý nghĩa, thật ấm cúng, thật vui, và thật hạnh phúc.

Thánh Thất
Cao Đài
New Orleans
U.S.A

Bản Tri Sự cùng toàn thể đồng đạo TTCD New Orleans xin đồng kính chúc.

Thánh Thất
Cao Đài
Boston
U.S.A

Mừng Ngày Thánh Đán Chúa Jesus Christ, Bản Tri Sự TTCD Boston chúc mừng quý vị và cùng gia đình hưởng mùa Giáng Sinh và New Year thật vui vẻ, an lành và hạnh phúc.

Thánh Thất
Cao Đài
Paris
France

Bản Tri Sự cùng toàn thể đồng đạo TTCD Paris xin kính chúc đồng đạo một mùa Giáng Sinh và Năm Mới An Khang Thịnh Vượng.

Thánh Thất
Cao Đài
Kitchener
Canada

Bản Tri Sự cùng toàn thể đồng đạo TTCD New Orleans xin đồng kính chúc

Hương Đạo
Berlin
Đức Quốc

Hương Đạo Berlin xin kính chúc toàn thể Đồng Đạo Quốc Nội và Hải Ngoại một mùa Giáng Sinh thật an lành và một Năm Mới 2023 an khang thịnh vượng

Ban Thể Đạo
Cao Đài
Hải Ngoại

Ban Thể Đạo Cao Đài Hải Ngoại xin đồng kính chúc



CHƯƠNG II



(II.1)

Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo về Đức Chúa Jêsus Christ & Triết lý Gia Tô Giáo

ĐỨC HỘ-PHÁP NÓI VỀ CHÚA



“Đức Jésus de Nazareth (gọi Christ) bởi lòng Nhơn Cứu thế lập nên Thánh Giáo Gia-Tô; Ngài mượn bác ái nhân sanh đặng thể mặt Chí-Tôn khai hóa, xem phổ tế chúng sanh rằng trọng, nên chuyên lo giúp khó trợ nghèo: độ kẻ dữ, dạy người ngu, ngó chơn thật mạng sanh hành thiện đạo, diệt dị đoan, trừ mê tín, dụng Chơn lý để răn đời, nhìn lương tâm là hình ảnh của Trời, lấy trí tuệ vẽ tươi Thiên cảnh.

Ngài hằng dạy rằng: “Cái khổ của thế gian là sự nghiệp của con người, phải Thọ khổ mới rõ cơ thoát tục”. Ấy đời đương giả dối mà Ngài đem chân thật đặng khử trừ, chẳng khác nào vào chốn náo nhiệt dữ dằn mà Ngài đờn tiếng đờn thanh tao hòa nhã.

Ngài nhờ:

1- Đạo Luật của Môi-sen (Moise) thế kỷ ấy quyền hành biến đổi nên sanh nhiều chi Tả đạo bần môn, lại thế lực của Cai-phe (Caiphe) về bên mặt phần hồn rất nên mạnh-mẽ buộc dân Do-Thái (Juifs) nhiều lẽ nên tà. Cả mê tín dị đoan của dân Giu-Đêu buổi ấy đã không cùng luận.

2- Quyền luật đời nước La-mã (Roma) của Chúa César nghiêm khắc hại sanh linh đồ thánh. Những nguyên ủy ấy khai minh “bổn thiện” của Ngài làm cho Ngài phải cam tâm gánh vác cả sự đau đớn của loài người cũng bởi **lẫn tuất thương sanh**, chịu tử tội đặng truyền phương thọ khổ” (ĐHP: Trích Khuê bài Thiêng-liêng-vị)

NGUYÊN CĂN CHÚA JÉSUS

Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh đêm 14 tháng 11 năm Đinh Hợi (1947) nói rằng:
“Bản Đạo xin thuyết cái nguyên căn của Đức Chúa Jésus Christ là gì? Đức Chúa Jésus Christ là ai ?

Nếu chúng ta thấy chơn truyền của dân tộc Hébreux tức dân Do Thái bây giờ để lại, theo luật pháp của Thánh Moise đã tiên tri nói về Đấng Cứu Thế giáng sanh, nếu chúng ta tìm tòi, lật từ từ trong Kinh Thánh Gia Tô chẳng hề thấy tên Christ và chẳng có tên Christ, mà nơi cõi thiêng liêng Bản Đạo dám chắc Đức Chúa Jésus Christ là Chơn linh Christna là Tam Thế Tôn đó vậy. Đức Phật Christna không phải xa lạ với chúng ta, bởi vậy cho nên Ngài đã đến mà lại đến với chức trách nhỏ nhen hèn hạ, bởi loài người quá tự kiêu, tự đắc, dùng phương pháp nhỏ nhen, hạ mình hèn hạ ấy hầu đem tâm hồn chí Thánh của Ngài thức tỉnh các sắc dân Âu Châu. Ngài đến nơi một nhà bần hàn. Bản Đạo xin nói rằng: Ngài đến nhà của Bà Maria cốt yếu là một bà tu trong Đền Thánh Jérusalem, ông Joseph cũng người tu trong Đền Thánh. Luật của Đền Thánh buộc hễ con gái đến tuổi cập kê cho ra xuất giá. Năm ấy cô Maria tức là một cô Đạo nữ, chúng ta nói là một Ni Cô ở Đền Jérusalem, đến tuổi lấy chồng. Phép Đền Thánh buộc mấy Thầy tu trong Đền Thờ phải có người đứng ra cưới, bởi vì chiếu theo lời Chí Tôn căn dặn nhủ lời Ngài nói với Adam và Eve buổi nọ: "Unissez vous et multipliez" (Bây phải chung sống cùng nhau đặng biến sanh ra nhiều nữa). Lễ tuyển chọn chồng cho bà Maria, theo luật Đền Thánh buộc mỗi vị nam lựa bồng để trong Đền Thánh ba ngày, nếu bồng ấy còn tươi tắn thì được cưới. Hại thay! Có nhiều kẻ trẻ trung, còn ông Joseph buổi nọ đã quá 50 tuổi cũng phải chịu theo luật cưới ấy. Nếu chúng ta nói đến hoa khôi



lịch sắc thì bà Maria cũng có thể kể vào hạng đó. Mới tới tuổi cập kê mà sắc đẹp ấy làm biết bao nhiêu kẻ nam nhi ước vọng. Ông Joseph cũng như mọi người đem bông đến Đền Thờ chịu trách nhiệm tuyển chọn ấy. Người tìm bông này, bông kia. Còn ông, ông tính mình đã già rồi, vợ con mà làm chi, nhưng luật Hội Thánh buộc không làm ắt có hình phạt hoặc quì hương chẳng hạn (Cười...). Bước ra khỏi Đền Thánh, ông thấy bông huệ khô héo của ai bỏ, ông lượm lấy đem cắm vào bình, không ngờ thứ huệ rất nên kỳ lạ, những bông nụ nở rồi nó rụng đi, còn bông búp bắt hơi nước sống lại, nở tươi đẹp, còn các thứ hoa khác tàn rụi hết ông phải chịu phép cưới cô Maria. Hại thay! Nhà tu nếu làm lễ cưới rồi phải ra khỏi Đền Thánh, mà đôi vợ chồng ông đều tu, không gia đình, không nhà cửa, không phương sanh sống, thật rất nên thâm.

May thay! Lúc còn ở Đền Thánh, ông Joseph làm thợ mộc. Ông giỏi nghề mộc lắm. Ông mới bàn tính, bây giờ vợ chồng nghèo dắt nhau ra ngoài làm ăn, chồng làm thợ mộc, vợ may vá mà bà Maria về nữ công rất hay, khéo nghề đan (tricoter) nhờ vậy tìm sự sanh sống cũng tạm được đầy đủ. Thảng mãng ngày qua tháng lại, hạ sanh con đầu lòng là Jésus. Hai vợ chồng nuôi con với phương tiện nghèo khổ, nhứt là ngày hôm nay là ngày sanh của Đức Jésus Christ còn để lại dấu tích cho chúng ta thật đáng để ý hơn hết. Đêm lễ Noel trong Đền Thánh làm lễ long trọng như chúng ta làm lễ hôm nay vậy, hai vợ chồng đi lại từ làng Nazareth vô Đền Thánh làm lễ. Khi đó bà đã có thai gần ngày sanh, nghĩ mình đã có căn tu, đến ngày Đại Lễ không thể ở nhà được, bụng mang dạ chửa, cũng rán đi đến châu lễ thường lệ. Ở Châu Thành nhà cửa bị thiên hạ mướn chật hết, kiếm không ra chỗ ngụ, không lẽ ở ngoài trời, mới vô năn nỉ chúng cho ở trong chuồng chiên tạm trú. Trời đang tiết Đông thiên, như ngày nay chúng ta nghe cũng hơi lạnh; lạnh lẽo lạ lùng nhứt là đối với hai người tâm Đạo này vô ngủ trong chuồng chiên rất khổ sở. Đúng 12 giờ khuya đêm ấy bà chuyển bụng sanh ra Đức Chúa Jésus Christ.

Trong sách nói, ngày Chúa Giáng Sanh, có vì sao gọi là sao chổi mọc không gì khác lạ, đó là Comete de Halley, mỗi 75 năm mọc trở lại một lần. Các vị Vương tiên tri rằng: "Ngày nào sao chổi ấy mọc là ngày Chúa giáng sanh nên nhớ để dạ tìm người". Có nhiều huyền diệu ta không thể tưởng tượng được như đám chăn chiên đóng trại ngoài trời, bỗng nghe giữa thình không có nhiều Thiên Thần kêu nói có Chúa Cứu Thế giáng sanh, nên Vua của dân Maures và các người chăn chiên ấy vô đánh lễ Chúa đầu tiên hơn hết. Tai hại thay! Thời buổi đó nước của dân Juifs bị Đế quốc Romains chiếm làm thuộc địa, ở Palestine thì để một vị Chánh Soái là Hérode Antivas hằng để tâm mưu sát Đấng Chúa Cứu Thế, vì có tiên tri nói đến làm Vua nước Do Thái, nên ngay từ buổi đến trấn nhậm Palestine chính Hérode đã giết ông Thánh Saint Jean Baptiste. Buổi ấy các nhà tiên tri cho biết Đức Chúa Cứu Thế sanh ngày đó mà không biết Đấng Chúa Cứu Thế là ai? Muốn giết, mà không biết ở đâu? Nên bắt tất cả con nít sanh trong đêm ấy ra giết hết, định ninh rằng: Trong đám đó có lẽ có Đấng Chúa Cứu Thế. Ai dè may thay! Ông Joseph đem mệt mỏi năm mộng thấy Thiên Thần mách bảo, liền bồng đứa trẻ trốn qua Egypte. Hai vợ chồng đào tẩu kịp chớ không thì Chúa cũng đã bị giết rồi. Qua Egypte một thời gian, đứa con lên được lên 5, 6 tuổi, nghe tin bên nước mình đang yên và có lệnh thiêng liêng truyền dạy hai vợ chồng trở lại Palestine, chồng làm thợ mộc theo nghề cũ, vợ may vá nuôi con, lại sanh thêm ba bốn người con trai, gái nữa, thành thử cách sống rất nghèo hèn khổ não, từ cái đường sông Jourdain Đức Chúa để bước đội nước mỗi ngày giúp Mẹ cùng kiếm công một hai cắc. Buổi nọ là lúc đã trọn rồi, được 12, 13 tuổi, theo cha học làm thợ mộc, ông chỉ đâu làm đó. Khi đó ông Joseph lãnh làm nhà của người ta, rui cát làm sao mấy cây cột lờ



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 021

cút hết người chủ bắt đền không biết liệu làm sao? Nhà nghèo tiền đâu mua cột khác đặng bồi thường. Ông ngồi khóc ròng, đoạn Chúa mới cầu nguyện rồi cha một đầu con một đầu nắm kéo nhăng ra cho đủ thước đặng bồi thường cho đủ, bằng không thì chỉ có ở đợ mà trừ. Thiệt lạ lùng thay và huyền diệu thay! Đó là Đấng Christ hành pháp lạ lần thứ nhứt trong năm 12 tuổi là năm kéo cột đó. Đức Jésus vô Đền Thờ, buổi nọ chơn linh Đấng Christna giáng hạ, các vị Giáo Chủ trong Đạo toàn là những bác sĩ nghe tiếng đồn danh thần đồng của Chúa Jésus nên khi vô Đền Thờ, họ xúm nhau lại vấn Đạo, Đức Christna giáng linh, ngồi giữa các vị Giáo Chủ ấy, thuyết đạo làm cho thiên hạ ngạc nhiên sự lạ.

Hai vợ chồng buổi nọ đi châu lễ Sablat vô Đền Thánh cúng rồi về, dòm lại Đức Chúa đầu mất, hỏi ai này có thấy Jésus không? Hai ông bà tìm kiếm mãi cũng không thấy con, sợ sệt, hơ hãi chạy trở lại Đền Thờ, thấy Jésus ngồi giữa, các bác sĩ, Giáo Chủ đó ngồi chung quanh đương vấn Đạo.

Bữa nọ vì tình cờ, tuy vẫn lúc còn ở trong Đền Thánh Bà có được truyền tin rằng: Bà sẽ cho loài người nơi mặt thế này, bởi nơi lòng Bà xuất hiện ra Đấng Chúa Cứu Thế, tuy đã biết trước như vậy, nhưng vì chạy kiếm con không thấy, vừa mệt, vừa sợ sệt đến khi tìm gặp, thấy con ngồi thuyết Đạo, đã có lòng phiền, bèn kêu Chúa nói: "Sao con làm cho Mẹ khổ não kiếm con lắm vậy". Đức Chúa liền nói: "Bà kia, bà không biết tôi đang làm phận sự của Cha tôi biểu phải làm hay sao?". Bà mới tỉnh, tự hiểu biết, nên phiền Đức Chúa vì lời nói đó. Từ đó khi Chúa về nhà thì cũng như mọi đứa trẻ khác, cũng đi đội nước, cũng đục đẽo làm thợ mộc phục tùng cha mẹ hiếu hạnh đủ điều. Trong nhà em út bất hòa, còn ông Jésus hiền lắm, tánh hay nhịn nhục nên mấy người em thường hay ăn hiếp. Ở nhà không yên, ông đi làm thợ lấy tiền về nuôi cha mẹ lây lất qua ngày.

Đến năm 30 tuổi nghe Saint Jean Baptiste truyền giáo tại bờ sông Jourdain, cũng trong lúc đó, Đức Chúa đến gặp ông đang giải oan cho thiên hạ. Khi vừa thấy Đức Chúa ở xa xa đi đến thì ông đã biết là Đấng Chúa Cứu Thế, mới nói: "Từ sáng đến giờ tôi chỉ chờ có một người này thôi". Đức Chúa đến thọ giáo nơi ông Thánh Saint Jean Baptiste và thọ phép Giải Oan của Ngài. Trong buổi vừa hành pháp xong, Đức Chúa ở bờ sông Jourdain vừa bước lên thì trên không trung hiện ra hào quang sáng suốt, hiện ra giống như chim bồ câu trắng (colombe) sa giữa đầu Chúa, ngay giữa thình không có tiếng nói: "Này con yêu dấu của TA, cả ân đức của Ta để cho Người đó". Từ ngày đó Đức Chúa Jésus là chơn linh Đấng Christna giáng hạ cho nên đi truyền giáo nơi nào, chơn linh Ngài không phải như ngày sanh nhứt nữa, mà đã biến thành Chí Thánh vậy. Ngài là chơn linh Thánh sống trước mắt cả thiên hạ đạt cả Đạo Giáo, Ngài quan sát nơi mặt thế này, Đức Jésus Christ không kém hơn ai trong hàng Giáo Chủ. Ngài để nhứt tâm lẫn tuất thương sanh, yêu ái người thật nồng nàn chơn chất. Đức Thích Ca thế nào thì Chúa thế ấy. Bởi có thiên hạ thương mến nghe theo Đạo Giáo của Ngài. Dân Juif các vị Giáo Chủ buổi nọ, luôn các vua chúa Palestine, thấy Đức Chúa Jésus Christ thuyết Đạo Giáo có một chí hướng chơn truyền phản khắc với tôn chỉ của họ, họ oán ghét, tìm phương giết Chúa, đến đầu cáo với César rằng: "Người ấy mưu cuộc phản loạn đem bọn Juif ra khỏi sự thống trị của chế độ Romain", nhưng họ cáo đủ thứ cũng không được, vì Thánh đức của Chúa không thể phạm vào được. Họ lại tìm cách bài bác Luật Đạo, tạo một ban tuyên truyền làm cho nhơn gian sợ di hại liên lụy không dám gần Chúa. Mấy Giáo Chủ (Caiphe) ấy bắt Jésus giao cho Nguyên Soái Pilate lên án tử hình. Tuyên truyền thế nào không biết cho đến ngày Lễ Pâques là



ngày thả tù nhơn, có tên Barabbas là Tướng hung dữ, sát nhơn đủ tội lỗi mà toàn dân Juif đồng tha bổng, còn Đức Chúa Jêsus chúng không tha, lên án tử hình và đem ra giết, đóng đinh trên cây Thập Tự.

Cái chết của Jêsus Christ là gì? Là Ngài đem xác Thánh trọng quý dâng cho Chí Tôn làm tế vật, xác Thánh chết trên Thánh Giá là Lễ Tế đồng thể với Tam Bửu của chúng ta dâng cùng Đức Chí Tôn ngày nay đó. Vậy, Đức Chúa Jêsus Christ đã làm con tế vật cho Đức Chí Tôn dâng cứu chuộc tội lỗi của loài người, như là các sắc dân Âu Châu, nên danh thể Ngài để hai chữ Cứu Thế chẳng có chi là quá đáng. Thật ra Đấng Cứu Thế ấy là Tam Thế Chí Tôn giáng linh tức Christna tái thế.”

LỄ CẦU SIÊU CHIẾN SĨ TRẬN VONG

Đối với đạo Chúa gọi Thánh Tử Đạo tức là người vì Chúa mà chết oan, chết thay cho Chúa. Nay Đạo Cao Đài những người vì đại nghiệp mà hy sinh cho Tổ quốc cũng được gọi là Thánh tử đạo vậy. Thế nên toàn Đạo nhớ ơn nên có ngày cầu nguyện này

Đức Hộ-Pháp thuyết lúc 8 giờ sáng ngày mồng 2 tháng 10 năm Mậu Tý (1948) rằng:

“Ngày nay là ngày cầu-nguyện cho các Thánh-Tử Đạo tức nhiên là ngày lễ các Thánh. Nguyên căn ngày nay là khi Đức Chúa Jêsus Christ giáng sanh có tiên-tri rằng Chúa Cứu Thế sẽ ra đời làm chủ tinh-thần thiên hạ. Các vị Vua Chúa ác sợ mất quyền tìm cách giết Chúa. Nhưng vì đã lánh khỏi, chúng biết ngày sanh, vì oán hờn mà đeo đuổi bắt con nít để trùng ngày với Đức Chúa mà giết. Kẻ bị giết ngày ấy đều dâng hiến Thánh, vì Chúa mà chết thay thế cho Chúa, nên Thiên-Chúa-Giáo lấy ngày ấy làm ngày kỷ-niệm các Thánh bỏ mình vì Chúa. Ngày nay là ngày kỷ-niệm các chiến-sĩ trận vong, các chiến-sĩ ấy hy-sinh cho quốc gia, vì nước nhà, vì nòi giống, vì nhơn loại họ không tiếc mạng sống, đứng lên để mưu hạnh phúc cho toàn cầu gây dựng lại Quốc-gia.

Ấy là các Thánh vô tội đã hy-sinh tạo hạnh-phúc cho toàn thiên hạ, cho kẻ khác hưởng, bởi thế ngày nay chúng ta nên hội hiệp nhau lại làm lễ cho long-trọng mà cầu siêu cho các chiến-sĩ đã hy-sinh bảo vệ sanh mạng tồn tại của thiên-hạ. Ngày nay là ngày trọng yếu, mà lại là ngày lễ của Chính-phủ chọn lựa. Chúng ta nên để tâm cầu nguyện dâng tỏ rằng người sống không bao giờ quên kẻ chết và kẻ chết cùng người sống vẫn có một quan niệm chung thờ một chủ-nghĩa; duy có khác là cái chết và cái sống. Ngoài ra không ai phân biệt được, mà nếu không phân biệt được thì nhơn loại có một mà thôi. Tinh thần vẫn một, sự phân biệt đó là tại tâm lý phạm phân chia, chớ tinh thần không phân màu sắc dân tộc nào hết, chỉ có một quê hương chung là cõi Thiêng Liêng Hằng Sống, có một Đấng Chúa Tế là Trời.

Cả thầy chúng ta ngày nay chung hiệp lại để cầu nguyện cho các bạn ta hay người ân của ta để cho các Đấng linh hồn dâng siêu thăng. Và chúng ta cũng hiến trọn cả thi hài này cho Chí-Tôn, thì bất kỳ câu-chuyện chi, ta làm sự gì tức là dâng cho Ngài cả.



Xin Chư Chức-Sắc Thiên-Phong và Chư Chức-việc Đạo-hữu phải thành tâm hiến lễ cho Chí-Tôn như chúng ta dâng mảnh thân mình cho Ngài vậy.

Lập một ông Trời kế vị

Đền Thánh, ngày 29 tháng 4 năm Đinh Hợi (1947)

“Tuy trong buổi Tam Kỳ Phổ Độ, Bàn Đạo biết mở Đạo Cao Đài đăng tuyển chọn trong hàng Phật đạt kiếp từ tạo Càn Khôn Thế Giới đến kế vị Ngài. Trong buổi Đại Từ Phụ mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ có treo bảng ở Ngọc Hư Cung, lập một ông Trời kế vị Ngài, nhưng chúng ta thấy trong hàng Phật có ba người:

- 1- Phật Thích Ca**
- 2- Phật Di Lặc**
- 3- Đức Chúa Christ**

Thử hỏi ba người ai sẽ làm Trời. Ta tưởng ba người sẽ có một người làm được, mà người đó chúng ta biết chắc có, tuy không quyết đoán trước đăng, chúng ta mơ màng ngó thấy nhưng không dám nói.

Hễ Đăng nào đủ quyền năng trị thế, tinh thần cho cao trọng thâm phục cả tâm lý nhơn sanh vào khuôn Đại Đạo, gồm tinh thần tư tưởng loài người lại được, thì Đăng ấy sẽ kế nghiệp Đức Chí Tôn.”

LỄ HẠ NGUỒN NĂM MẬU TÝ

Đền Thánh, đêm rằm tháng 10 năm Mậu Tý (1948)

Kỳ lễ Hạ Nguồn này nền Chánh Giáo của Đức Chí Tôn đã đăng 24 tuổi. Trong thời gian 24 năm, nền Chánh Giáo của Đức Chí Tôn đã trải qua biết bao nhiêu nỗi khó khăn thiên chuyển: buồn có, khóc có, vui có, nhục có, vinh có, hận có. Trong 24 năm cả thầy Thánh Thể của Ngài và toàn con cái của Ngài nam, nữ đã chịu biết bao nhiêu khổ hạnh, đã chịu biết bao nhiêu nỗi thê lương, buồn thảm; chúng ta dòm lại ngày nay, cái nền Chánh Giáo Đức Chí Tôn cho nòi giống chúng ta, đã thành tựu rồi đó. Chúng ta suy đoán coi nó có đăng giá trị mà chúng ta đã mua chuộc trong 24 năm trường chăng? Hồi tưởng, nếu chúng ta công tâm, nhất là cho cái lương tri, nghĩa là lấy trí não xét đoán, thì chúng ta biết nhìn nhận rằng: Với cái đại nghiệp Thiêng Liêng dường ấy, một cái cơ-quan trọng-yếu đã độ được toàn thể quốc dân, về phần xác và phần hồn, mà đổi chuộc cái khổ hạnh của chúng ta thì không có nghĩa lý gì hết. Chúng ta xem lại, lấy công tâm suy đoán, những khổ hạnh của các vị Giáo Chủ từ trước, vâng mạng lệnh của Đức Chí Tôn, đến tạo Đạo cứu Đời chẳng phải chịu khổ não về phần hồn mà thôi, về phần xác của họ cũng bị đọa đầy thảm thiết. Còn nói về nhục thì thôi: Không vị nào không khổ nhục Chơn linh.

Đó ! Chúng ta nhìn thấy Chí-Tôn không có thiếu nợ chúng ta bao giờ. Bởi vì Ngài không khi nào thiếu nợ con cái của Ngài, dầu tình cũng vậy. Ngài chỉ biết cho mà không biết hưởng. Từ thử đến giờ chưa có kẻ phàm nào đã đem tinh thần, trí não, tâm hồn dùng làm tô tở cho Ngài mà bị lỗ lã bao giờ, chỉ đăng



lời mà thôi. Thế gian người ta thường nói chúng ta chết là hết, chúng ta thử suy đoán: với một kẻ mà đã đem trọn kiếp sanh mình làm con tể vật **cứu thế như Đức Chúa Jêsus Christ đem thân ra chịu khổ hạnh truyền giáo thật ra chỉ vỏn vẹn có hai năm thôi**, kể bị dân Do-Thái đóng đinh trên cây Thánh-Giá như kẻ thường tình kia.

Một Đấng Quân-Vương, một Đấng chủ trương, bất kỳ là xã hội nào hay là một cơ đồ nào, đối với một tội dường ấy có thể nói đến Đấng Jêsus-Christ. Hỡi còn sanh tiền đi truyền giáo cho dân lại bị khổ nhục, nhứt là bị bắt buộc mãi trong vòng tù tội, nỗi khổ hạnh cái nào mà Ngài không có; cho đến Ngài chịu chết trên cây Thánh-Giá. Ngài chưa biết buổi nào là hạnh phúc trong kiếp sanh của Ngài hết. Ngài chết trên cây Thánh-Giá với mảnh thân tù và tội tử hình. Chỉ có Đức Jêsus Christ cho một Đấng thiếu nợ mà thôi, mà Đấng ấy là Đức Chí-Tôn là Đại-Tử Phụ là Thầy của chúng ta ngày nay đó vậy. Có một Đấng đó thiếu nợ tiền-khiên, mà đã hai ngàn năm Đạo Thánh Gia-Tô làm chủ tâm lý cả toàn thiên hạ trên khắp mặt địa cầu này. Còn cái vinh diệu của Ngài, ôi vô đối !

Buổi nợ Ngài nói “Con chim có tổ, con chồn có hang mà con người này chỉ bởi theo nghiệp đời mà Ngài không kiếm được chỗ để gói đầu”. Chúng ta thấy lời than của Ngài thì biết: đời chẳng ai nghèo nàn hơn Đức Chúa Jêsus-Christ. Ngày nay hiển nhiên trước mắt chúng ta thấy vinh quang vô đối của Ngài, về mặt xác thịt và linh hồn làm Chúa cả gần toàn mặt địa cầu này. Hỡi nợ ấy ai trả đặng, chỉ có Người đó cho, là Người đó trả, với một kiếp sanh vinh diệu, sang trọng oai quyền.

Từ thử đến giờ dưới thế gian Đức Chí-Tôn chưa cho người nào khác nữa. Ấy vậy một Đấng không từ chối cái nợ của mình, với kẻ chết mà đã 2.000 năm vẫn tiếp tục đền bồi cái nợ ấy. Đấng ấy chẳng khi nào phụ rẫy cái Thánh-Thể của Ngài và con cái của Ngài. Bần-Đạo biết hẳn vậy, hằng khuyên chúng ta giữ đạo đức tinh thần đặng làm tô tử của Ngài, làm Môn-đệ của Ngài, hay là đặng làm con của Ngài, vì có bao nhiêu đó mà thôi.

Đấng ấy không hề chịu nợ tình với chúng ta. Trong 24 năm tạo nên hình tượng nền Đạo, tạo dựng Đền Thờ tối cao tối trọng nơi thế gian này, thì Ngài không hề phụ rẫy bao giờ.”

SỰ HIỂN THÁNH CỦA CHÚA CỨU THẾ

Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh đêm 24 tháng 11 năm Mậu Tý (dl: 24-12-1948) nhân ngày Vía Đức Chúa Jêsus Christ

“1948 năm trước, lúc này có một vị Chí Tôn giảng trần giáo Đạo tại Tây Phương, vị Chí Tôn an bang thế mang xác phàm lập giáo để lại một nền văn minh vĩ đại cho nhơn loại, tính ra được 1948 năm.

Trước buổi Đức Thích Ca gần qui liễu, ANANDA và A-Nan-Ca-Điếp đến bên Ngài khóc lóc hỏi Ngài rằng: Thầy qui rồi ai dạy chúng con?



Đức Thích Ca nói: Có một Đấng đến sau ta, oai quyền hơn ta nữa. Đức Phật Thích Ca đã nói một vị Tây Phương Giáo Chủ Jésus Christ đó vậy. Ấy là một đàn anh đã thông tri cho nhơn loại biết người em kế vị của mình sắp đến, Ngài có nói trước còn oai quyền hơn ta nữa, thì thật quả vậy.

Khi Đức Chúa Jésus Christ giáng sanh ở Tây Phương gần thọ hình, các vị Thánh Tông Đồ tức nhiên là Môn đệ của Ngài than rằng: Nếu Thầy thọ hình ai dạy chúng con? Ngài nói: Cần yếu ta phải đi, cần yếu ta phải về với Cha ta, ta phải về đặng an vui, rồi sau này sẽ có một người đến cùng các ngươi đặng an ủi dạy dỗ các ngươi nhiều điều huyền vi bí mật.

Đức Phật Thích Ca nói sau này Đấng ấy còn oai quyền hơn ta nữa, Đấng ấy tức nhiên là Tây Phương Giáo Chủ Jésus Christ và Chúa đã cho nhơn loại hay: Sau Đạo Thánh Gia Tô có Đạo Cao Đài xuất hiện đó vậy.

Có một Đấng Chơn linh Tam Thế Chí Tôn, nhơn loại đều biết tánh danh đó:

- Nhứt Thế BRAHMA Phật, tức nhiên là Tạo Hóa,
- Nhị Thế CIVA Phật tức nhiên Tấn Hóa,
- Tam Thế CHRISTNA Phật tức nhiên Bảo Tồn.

Đấng trọn quyền bảo tồn ấy là lòng **ái tuất thương sanh** (1) vậy. Vì có cho nên Đức Chúa Jésus Christ thương nhơn loại một cách nồng nàn thâm thúy, Ngài đã ngó thấy Nhứt Kỳ Phổ Độ nhơn loại ký Hòa ước với Chí Tôn mà đã bội ước,

(1) ÁI TUẤT THƯƠNG SANH

Ái tuất thương sanh là thương xót và cứu giúp dân chúng. (Ái: yêu, ưa thích. Tuất: Thương xót một cách nồng nàn. Thương: Màu xanh. Sanh: Sống. Ái tuất là thương xót cứu giúp người bằng một tình yêu mến nồng nàn. Thương sanh là đồng bào, dân chúng trong mọi giới)

Nên phạm Thiên Điều, nhơn quả nhơn loại gớm ghiết, do nhơn quả ấy mà tội tình nhơn loại lưu trữ đến ngày nay, Thánh Giáo gọi "tội tổ tông", chính mình Ngài đến, đến với một xác thịt phạm phu, Ngài đến giơ tay để ký đệ nhị hòa ước với Đức Chí Tôn chịu tội cho nhơn loại, ký đệ nhị hòa ước đặng diu dắt chúng sanh trở về cùng Đấng Cha lành của họ tức nhiên là Đức Chí Tôn, là Đại Từ Phụ chúng ta ngày nay đó vậy.

Đấng ấy vô tận vô biên, thấy nạn của nhơn loại đã đầy đầy, Ngài chỉ xuống tại mặt thế này làm con té vật đặng chuộc tội tình cho nhơn loại, mà lại còn đem quyền của Chí Tôn để nơi tay của nhơn loại, bàn tay đó đã ký Đệ Nhị Hòa-ước cho nhơn loại, nó làm cho Ngài thế nào?

Do tay Ngài ký từ hòa ước với Chí Tôn, nên hai tay của Ngài bị đóng đinh trên cây Thập tự giá. Hai chân của Đấng ấy đã đi trước nhơn loại đi đường hằng sống cho họ, rồi hai chân của Đấng ấy cũng bị đóng đinh trên cây Thánh Giá, còn trái tim yêu ái nhơn sanh vô hạn ấy bị một mũi kiếm vô tình đâm ngay cạnh hông của Ngài, lấy giọt máu cuối cùng đó đặng cứu nhơn loại, một tình ái vô biên ấy để lại cho loài



người một tôn chỉ yêu ái. Tôn chỉ nhìn nhơn loại là anh em cốt nhục và khuyên nhủ nhơn loại coi nhau như đồng chủng Năm 1948 nhơn loại không tầm Giáo lý của Ngài nữa, chắc chắn như vậy. Bàn Đạo nói quả quyết rằng, nhơn loại đã quên hẳn Ngài rồi đó. Cho đến ngày nay cả toàn nhơn loại trên địa cầu này, không chịu nghe lời Ngài, không theo bước của Ngài, nên nạn tương tàn tương sát lẫn nhau sắp diễn ra gần đây, nhưng nếu chừng nào toàn cả nhơn loại biết tôn sùng nhau, vì tình cốt nhục, thì cái nạn tương tàn tương sát trên mặt địa cầu này sẽ không có nữa. Hai tấn tuồng, hai thảm trạng như thế có thể đưa nhơn loại đến chỗ tiêu diệt mà chớ, vì nhơn loại không biết nghe, Đấng ấy đã lấy máu thịt của mình làm con tế vật dâng hiến cho Đức Chí Tôn, để cầu xin tha tội cho nhơn loại. Nhơn loại sẽ mất đức vì không nghe theo Đấng Cứu Thế, Đấng ấy đã bảo anh em phải yêu ái lẫn nhau, giúp đỡ nhau, sống cùng nhau cho trọn vẹn kiếp sanh. Trái ngược lại Đệ nhị Hòa ước kia đã ký kết với Đức Chí Tôn bị nhơn loại bội ước nữa, vì bội ước mà bảo sao nhơn loại không bị tội tình mắc mớ sao được?

Đêm nay là nhờ hiền Thánh anh linh của Đấng Cứu Thế, Đấng đã để lòng ưu ái vô tận mong cứu vãn tình thế nguy ngập, lấy cả tình ái ấy làm phương giải khổ cho nhơn loại. Chúng ta để tâm cầu nguyện cùng Ngài, để Ngài mở con mắt Thiêng Liêng cho chúng sanh đặng nhìn thấy cái chơn tánh của kiếp sống họ nơi nào, đừng mê muội đừng ngu dốt, lấy tinh thần sáng suốt bỏ cái lục đục thất tình đầy tội ác này. Muốn tránh cái nạn tương tàn tương sát kia, muốn cứu rỗi lấy họ, hầu làm cái nạn tiêu diệt kia được thoát khỏi ấy là lời cầu nguyện của chúng ta đêm nay đó. Đức Chúa Jêsus Christ đã lấy máu thịt đặng chuộc tội cho loài người. Giờ phút này là giờ hiền Thánh của Ngài dùng quyền hành yêu ái vô biên của Đức Chí Tôn mà tha tội cho nhơn loại đó vậy”.

Biết hy sinh cái chết đặng đạt cho được cái sống

Lòng hoài vọng của Đấng Giáo Chủ Cao Đài cũng như toàn Đạo hằng năm, cứ đến Đêm kỷ-niệm của Đức Chúa Jêsus Christ, tức nhiên Chúa Cứu Thế Giáng Sinh, đều thiết lễ Đại Đàn cầu nguyện Đức Ngài ban ân lành cho toàn sanh chúng. Đức Hộ-Pháp nói rằng:

“Từ khi mở Đạo đến giờ cả Thánh-Thể Đức Chí Tôn và Bàn-Đạo đã thuyết minh một cái đời hy sinh đạo đức của Ngài, cả thầy đều biết, không cần thuyết lại nữa, lập đi lập lại cũng không bổ ích vào đâu cho lắm. Chúng ta thử tìm trong các Thánh-ngữ của Ngài để lại. Hiểu thấu cái huyền vi bí ẩn Đạo-giáo của Ngài thế nào, cái ấy có lẽ hữu ích hơn, nên Bàn-Đạo lấy lời triết lý của Ngài đã nói lưu trong Thánh ngữ của Ngài để lại cho các Thánh Tông Đồ có câu nói cao sâu bí ẩn mà thiết thật làm sao hay làm sao! Ngài nói rằng: **Biết hy sinh cái chết đặng đạt cho được cái sống**. Vì lời Thánh giáo ấy mà những kẻ tìm Đạo thường hay bàn luận tìm cái nghĩa lý của nó, Đức Chúa Jêsus-Christ đã sanh ra thì bị cường bức, Đạo của Ngài truyền giáo thiên hạ không hiểu thấu và người ta đã bắt bớ, người ta đã đè nén, người ta đã âm mưu hại Ngài, cho nên lời nói ấy cốt yếu giục các Môn-đệ của Ngài quyết chiến đấu và quyết thắng, điều ấy chưa phải lẽ.

Bàn-Đạo đã thuyết minh tới đây, kẻ thì nói Ngài đến lập nền Thánh-Giáo của Ngài, Ngài lập cái đền thờ thiêng liêng Đạo-Giáo của Ngài tại thế gian này, Ngài xưng mình là con chiên hy sinh đặng làm con tế



vật của Đức Chúa Trời, để cứu rỗi tội tình thiên hạ, tức nhiên con chiên chí Thánh. Tánh mạng của Ngài, thi hài của Ngài chịu chết trên cây Thập-Tự-Giá, cốt yếu làm con tể vật ấy để dâng cho Đức Chí-Tôn đó vậy. Sự hy sinh của Ngài làm con tể vật ấy là Thánh Thể, tức nhiên của toàn cả tín đồ tin tưởng nơi Ngài, đã thọ phép chơn giáo của Ngài coi như Đấng chí Thánh. Vì lẽ ấy cho nên Ngài thuyết câu đó, cốt yếu Ngài dám hy sinh tử đạo đặng bảo thủ chơn truyền của Ngài, cũng có lý nhưng chưa phải lẽ, cái bí mật trong lời nói ấy là vậy: **Phải biết làm sao cái chết thật, mà phải biết làm sao cái sống là thật.** Cái sống và cái chết, ta cũng nên tìm hiểu điều ấy. Và chẳng chúng ta sanh ra có hai cái sống và có hai cái chết.

- Chúng ta ngó thấy xác thịt của chúng ta không phải là cái sống, bởi vật thể nó phải chịu tiêu hủy tức nhiên nó phải chết, mà thiệt cái chết của nó chẳng phải chết vì cái xác thịt mà thôi, mà chết vì danh giá, kiếp sống của mình, cái lời nói là chết.
- Còn bây giờ cái sống không phải cái xác thịt chúng ta đã ngó thấy trước mắt, bắt quá con người sanh ra một trăm năm là nhiều rồi chết trước mắt. Ấy vậy cái sống thật chỗ nào? Cái sống thật của chúng ta là cái sống về tinh thần hiện tại của chúng ta cho trường tồn, tức nhiên nói về linh hồn chúng ta vậy.

Cái đó mới thiệt sống, cái sống với linh hồn là cái sống thật, sống với xác thịt tức nhiên sống giả. Bây giờ còn cái sống nữa, sống thế nào đồng sống cả vạn loại, cả cái sống Đại-Đồng sống trong cái sống ấy mà muốn đồng sống, chúng ta phải hiệp làm một cùng vạn loại, biết nó là cái sống của mình, biết mình là cái sống của nó. Cái sống ấy là cái sống của Đức Chí-Tôn nắm trong tay của Ngài đó vậy. Cái sống trên cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống của Ngài đã tạo dựng cho nó, trước khi ta đến đầu kiếp làm con người ở mặt thế gian này, cái sống ấy phải sống.

Bây giờ **luận theo Đức Chúa Jésus Christ, phải biết hy sinh cái chết mới tìm cái sống.** Đạo giáo nào kiếm mắc mớ khó khăn, chớ Đạo giáo Cao-Đài Đức Chí Tôn để Bí pháp ấy trong Thánh-Thể của Ngài. Ngài nói những kẻ nào dám chết về Đời, sống vì Đạo, những kẻ ấy mới đáng làm Thánh-Thể của ta nơi mặt thế gian này. Cả toàn Thánh Thể đã hiểu lắm, tới phẩm Giáo-Hữu phải chết, chết vì Đời rồi sống lại sống vì Đạo. Tức nhiên Đức Chúa Jésus Christ nói cao sâu rằng: Nếu ai đã biết ai, đã biết cái sống của chúng ta đã ban cho mà dám hy sinh cái kiếp chết của họ, là cái xác thịt này thì mới đặng cái sống trường tồn vĩnh cửu, tức nhiên Thiêng Liêng Hằng Sống của Cha ta đã dành để.

Bản Đạo thuyết điều ấy cốt yếu nói cả toàn thể con cái của Đức Chí Tôn, dầu cho hàng tín đồ nam nữ dĩ chí Đại-Thiên-Phong cũng vậy, mỗi phần tử Thánh-Thể của Ngài phải biết cái mạnh của mình là cái sống thật, cái yếu của mình là cái sống giả, phải có can đảm hy sinh cái chết, cái thi hài thú tha của ta đây đặng mà đặng cho đặng cái danh Hằng sống và chúng ta đặng ngôi vị Thiêng Liêng Hằng Sống; Nơi cửa Thiêng Liêng kia của Ngài đã dành để, tức nhiên là đại nghiệp của Ngài đã chia chung cho mỗi đứa con. Đức Chí Tôn nói rằng: Thầy dành để đại nghiệp cho các con, Thầy không có quyền đem cho kẻ khác duy



có kẻ nào từ bỏ, thì Thầy mới có quyền đem cho kẻ khác mà thôi. Cái sống đó mới sống thật, sống trường tồn, sống vĩnh cửu. Sống Thiêng Liêng Hằng Sống của Đức Chí Tôn mới thật sống đó!

Đức Hộ-Pháp: 26-11-Tân-Mão (dl: 24-12-1951)

Hạnh phúc thay cho những kẻ khờ khạo!

Đức Ngài nói tiếp: đêm 30-12-Tân-Mão (1952)

Một ông cha thương yêu vô tận, hạnh-phúc cho chúng ta đã sanh ra lại ngộ Đạo. Đáng đã cảm quyền cả Càn Khôn Vũ Trụ nơi tay, làm Chúa cả cái sống cái chết của Càn Khôn Vũ Trụ đến chung ở chúng ta, cái hạnh phúc ấy, cái vinh diệu ấy còn chi hơn nữa. Bởi thế cho nên khi Ngài đến cầm cây Linh bút đặt mở chơn-truyền của Ngài, những kẻ phàm tâm kia lấy làm lạ lùng và không có thể tưởng tượng đặng và không có thể tin đặng. Ôi! Một trường ngôn luận buổi nọ biết bao nhiêu kẻ chê bai, khinh rẽ là thế nào. Trong một bài thơ Ngài than như vậy:

**Cười khan mà khóc bởi thương bầy,
Chẳng mất một con nghiệt cả bầy.
Biết phận già không chờ chóng gậy.
Nương theo con dại mới ra vầy.**

Thật vậy, Ngài quá thương con cái mới ra nông nổi đó, tưởng lòng thương yêu vô tận ấy không thể gì ta tưởng tượng đặng, không thể gì chúng ta biết đặng cái giá trị nông nản yêu ái vô biên vô tận ấy, chỉ vì “Nương theo con dại mới ra vầy” câu ấy nông nản thâm thúy đau đớn làm sao, câu nói đó là vì thương con dại của Ngài, mà toàn thể anh em chúng ta có hiểu cái tiếng “dại” ấy là thế nào không ? Bàn-Đạo xin nhắc lại lời nói của Đức Chúa Jêsus Christ đã nói :

- Hạnh phúc thay cho những kẻ khờ khạo! Vì nó được quyền năng của ông Cha của Thiêng Liêng kia bình vực nó, hồi nó sống đây nó dại khờ, nhưng không phải cái dại ấy mà nó cô độc, bởi vì nó còn ông Cha oai quyền vô tận vô biên, Ông thay thế cái khôn cho nó.
- Hạnh phúc thay cho những kẻ yếu hèn! Những kẻ yếu hèn với những người sang cả, khi trở về cùng Cha của họ nơi nước Hằng Sống của Đức Chí-Tôn đã dành để cho con cái đau khổ của Ngài, cái giá trị vẫn khác.
- Khốn khổ thay những kẻ miệt sát kẻ yếu hèn. Khốn khổ thay cho những kẻ áp bức, hiếp đáp những người cô thế, trẻ con, góa bụa, tật nguyên, bởi vì nó miệt sát nhục mạ con cái của Ngài tức là nhục mạ Đấng Tạo đốn, như vậy là còn tội tình nào lớn hơn điều ấy. Nếu quả nhiên sắp con của Ngài phải chịu hèn hạ khổ não, ngu khờ là tại Ngài muốn vậy, Ngài muốn dành để cái oai quyền bình vực của Ngài cho chúng nó”.

Tài Liệu <https://daotam.info/booksv/DichLyCaoDai/NguyenThuy/KhaoCuuVu-III/khaocuuvu-III-chuongII4.htm>



CHƯƠNG III
NGHỊ LUẬN ĐẠO - CÙNG NHAU HỌC ĐẠO
❖
(III.1)

Diệu Dụng Tâm Pháp Qua Bí Pháp Đại Đạo



Biểu tượng Thiên Nhân tìm ẩn bí Pháp Đạo Tâm. Thiên nhân là Trời cũng là Lương Tâm. Trời người hiệp nhất tại Tâm tức Tâm Pháp Hiệp Thiên hay Chơn Pháp Qui Tâm Thiên Nhân Hiệp Nhất.

Bí Pháp của ĐĐTKPD là qui tâm thực hiện Thiên Nhân Hiệp nhất, đó là đường Đạo Tâm Hiệp Nhất Âm Dương, Thiên Thượng Thiên Hạ, Vô Vi Hữu Hình tức Hiệp Nhất giữa Thể Pháp và Bí Pháp.

Thể Pháp là cái hình thức biểu lộ bên ngoài mọi người đều nhìn thấy để chứa đựng cái năng lực vô biên bên trong gọi là Bí Pháp.

Thánh Thất, Thánh Tịnh, Điện Thờ, Lời Kinh, Tiếng Kệ, Chuông Mõ, Lễ Nhạc là Thể Pháp chứa đựng quyền lực vô hình bên trong là sự giải thoát con người... nói tóm lại chi chi thuộc về thế giới hữu hình nghe, thấy được thuộc về thể pháp, còn cái ý nghĩa, quyền lực tinh thần tuy không nghe thấy được nhưng hằng ẩn tàng bên trong cái thể ấy gọi là Bí Pháp.

Thể Pháp và Bí Pháp nương nhau như hình với bóng để đi dẫn nhơn sanh đến bến giác, Nếu ta chỉ chú trọng vào Thể Pháp mà quên đi Bí Pháp thì rõ ra là chỉ đi vòng ngoài, không đạt đến mục đích của Đạo như Đức Hộ Pháp, Giáo Chủ Đạo Cao Đài, đã từng xác quyết: “Một nền Tôn Giáo dù cho Thể Pháp có cao siêu đến đâu, nếu không có Bí Pháp làm nền, thì cũng chỉ là bàng môn tả Đạo mà thôi ‘’.

Ngược lại nếu là chỉ chú trọng vào Bí Pháp mà coi nhẹ Thể Pháp là bỏ đi phương tiện dẫn độ chúng sanh.

Như vậy Bí Pháp là cứu cánh, Thể Pháp là phương tiện, và nền Đại Đạo bao gồm cả hai. Vì nhơn sanh không hiểu được mà chỉ chú trọng về hình danh sắc tướng bên ngoài, nên khi



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 021

chuyển qua thời kỳ Bí Pháp Thầy quyết định giải thể, chuyển qui tâm ứng với lời dạy của Thầy khi mới khai Đạo.

Vã lại Thầy cũng cho biết: “Kỳ này Thầy chuyển Đạo lập lại Vô Vi, các sự hữu hình phải hủy phá tiêu diệt. Các con xem thử bên nào chánh lý, hữu hình thì bị diệt chớ vô vi chẳng thể nào diệt đặng”. (TNHT)

Diệt ở đây, hiểu theo lý sinh diệt, diệt sinh: hữu hình hữu hoại, nhưng hoại để sinh cái mới tiến bộ hơn.

Mục đích quyển sách này dựa vào Thể Pháp Kinh ĐĐTKPĐ, tìm hiểu ý nghĩa và Bí Pháp bên trong, hi vọng giúp ích người tu Đại Đạo thực hành đúng chơn pháp và có thể nắm bắt kịp thời kỳ chuyển hóa Tâm Linh của càn khôn vũ trụ “giải Thể, qui Tâm” để hoằng khai Đại Đạo.

Thiên cơ đã lộ lúc khai trời,
Kêu khách phàm trần đã hụi hơi.
Cứ mến vinh huê cùng lợi lộc,
Chẳng lo kiếp thác đến gần nơi.
Nơi lòng Thầy ngự động Thầy hay
Ngặt nổi là xưa chẳng thế bày.
Đạo hạnh khuyên nên gìn tánh đức,
Cửa cung Bạch Ngọc đã gôn khai.

(TNHT)

Sách lược mở Đạo đã được Thiên Liêng an bài từ muôn năm trước. Đạo Tâm là con đường sáng vô cùng thuận lợi và kết quả, là "Chơn Pháp tô điểm non sông Đạo lữ Đồi" Đức Hộ Pháp



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 021

đề cập đến trong bài thài của Đức Ngài để chúng ta tìm học, suy tư về tương lai của nền Đại Đạo cũng là tương lai của nhân loại trong thế giới này.

Con Đường Sáng

ĐẠO TÂM đường sáng mọi tương lai
Bật ánh nhiên đăng tỏ rạng rồi
DÂN CHỦ, ĐẠI ĐỒNG, HÒA HIỆP vậy
TỰ DO, BÌNH ĐẲNG, LẠC AN thôi
Sửa đời cầu ngọn quen bồi góc
Trị nước bỏ đầu chỉ nắm đuôi
Duyên có từ lâu nhân loại khổ
ĐẠO HUỲNH xuất hiện ánh quang khai

Khai tâm qui thiện hiệp âm dương
Chơn tánh hoàn nguyên mới tỏ tường
DÂN CHỦ thực hành không lạc lối
TỰ DO thực hiện chẳng chi vương
ĐẠI ĐỒNG thực sự QUI HÒA đạt
Nhân loại thực tâm AN, LẠC, THƯƠNG
Thế giới HÒA BÌNH đời THÁNH ĐỨC
Đạo Vàng thống ngự khắp muôn phương
Ngọc Nương

Buổi đầu khai Đạo Đức Chí Tôn có cho 2 bài thơ nói về Thanh Hương và Đạo Tâm, 2 thời kỳ thế pháp và Bí Pháp liên kết gắn bó và bổ túc nhau.

I. Hương Tâm nhất phiến cận càn khôn
Huệ đức tu chơn dẫn độ hồn
Nhất niệm Quang Âm thùy bảo mạng
Thiên niên đẳng phái thủ sanh tồn

II. Thanh Đạo Tam Khai thất ức niên
Thọ như địa huyễn thanh hòa Thiên
Hư vô qui phục nhân sanh khí
Tại vạn cổ đàn chiếu Phật duyên
ĐCT



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 021

Sau khi chuyển Pháp qua bức tâm thư Ngài Hồ Bảo Đạo ngày 7/5 năm Nhâm Tuất (27-06-1982) quyền chương quản HTD gửi Ngài Đầu Sư lãnh đạo CTD thông Báo cho nền Đạo chuyển từ tịch Đạo Thanh Hương qua tịch Đạo Đạo Tâm, từ thời kỳ lập công qua thời kỳ lập Đức. Đồng thời lúc đó có cuộc hành pháp trên non do Đức Hiệp Thiên Đại Đế Quan Thánh Đế Quân đại diện "Nam Thiên" hành pháp khai tâm chuyển tịch (19-04-1982). Chúng ta hãy đáp ứng thiên cơ và chọn cho đúng hướng đi trong cơ chuyển pháp.

Cơ Chuyển Pháp

Cơ Trời Giải Thể chuyển Qui Tâm
Mẹ phải thâm lo con trẻ nhâm
Cơ Bút buổi đầu nên nghiệp Đạo
Khôn ngờ thời khắc chuyển Cơ Tâm
"Ngã ba đường cái" con tìm hướng
Đường tắt trong Tâm Thầy giáng lâm
Thể Pháp ẩn tàng siêu Bí Pháp
Gẫm suy mới rõ lý huyền thâm
Ngọc Nương

Cơ chuyển Pháp chuyển từ hình thức Tôn Giáo sang qua Bí Pháp Đại Đạo nên mở Bí Pháp Đại Đạo hay Tâm Đạo là "nên nghiệp lớn".

Đặc biệt về thời gian, 1982 niên Đạo 57 ứng nghiệm lời tiên tri của Đức Chí Tôn:

- Năm bảy năm sau nên nghiệp lớn
- Đến chùng ấy khá Đạo lo lường

ĐCT

Như vậy: Bức tâm thư của Ngài Hồ Bảo Đạo chuyển tịch và cuộc hành pháp trên non (19-04-1982) đáp ứng đúng Thiên Cơ. Thật huyền diệu thay!

Ngoài ra năm bảy năm sau (từ ngày khai Đạo) tức 1933.

Đức Lý Giáo Tông chuyển quyền Giáo Tông cho Đức Hộ Pháp làm chương quản nhị hữu hình đài, thay quyền Chí Tôn tại thế, Ngài chính là Di Lạc cũng là Giáo Tông của thời Đạo Tâm. Thật mâu nhiệm thay!

Thế giới hiện nay đang trong cuộc Đại Thanh Lọc để cảnh giác chúng sanh. Thiên tai dịch bệnh chiết chóc triền miên.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 021

Xuân Tâm Linh

(2020-2021)

Xuân này thanh lọc khắp Tây Đông
Giải Thế Qui Tâm hướng Đại Đồng
Thế giới điêu tàn trong dịch bệnh
Cuộc đời sinh tử lẽ Hư Không
Người ngay cố giữ lòng chân thật
Kẻ ác đương đầu với bão giông
Bài học nhân sanh cần thức tỉnh
Thuận Thiên giả tồn nghịch Thiên vong!
Ngọc Nương

Trong biến loạn này nhân sanh chỉ có thể dựa vào Hiệp Thiên Pháp, là chũng ngừa và núp trong "bộ giáp sắt Đạo Đức" Đức Chí Tôn ban cho mà thôi!

Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát

Quốc Sĩ Nguyễn Ngọc Nương



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 021

V. LIÊN LẠC (CONTACT INFO)

Quý vị thân hữu và đồng đạo có thể gửi bài viết, hay đăng tin đến Tập San Ban Thể Đạo - Hệ Thống HTĐ

1. HT Trịnh Ngọc Túy (Email: caodai.international@gmail.com OR tuy_nguyen66@yahoo.com-
Phone: 713-302-1625)
2. HT Đào Duy Linh (Email: duy-linh.dao@caodai.international)
3. Website: <https://www.caodai.international/>
4. Facebook: <https://www.facebook.com/caodai.haingoai.98>
5. Email: caodai.international@gmail.com